

## HƯỚNG DẪN SINH VIÊN TỔNG KẾT RÚT KINH NGHIỆM SAU THỰC TẬP SỬ PHẠM – MỘT VIỆC LÀM CẦN THIẾT ĐỂ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO

TRINH VĂN BIỂU\*

### 1. TỔNG KẾT THỰC TẬP SỬ PHẠM

Tổng kết, rút kinh nghiệm sau mỗi đợt thực tập là việc vẫn làm ở các Trường Sư phạm. Tuy nhiên công việc này thường do các tổ chức đào tạo (Khoa, Tổ bộ môn) và quản lý đào tạo (Phòng Đào tạo) thực hiện. Nhóm nghiên cứu của khoa Hóa khí tiến hành đề tài khoa học cấp Bộ mã số B2002.23.35 đã thử nghiệm việc hướng dẫn sinh viên tổng kết rút kinh nghiệm sau TTSP nhằm giúp sinh viên hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ của người giáo viên khi đi TTSP đợt 2 và khi ra trường. Việc tổng kết, rút kinh nghiệm TTSP do sinh viên thực hiện dưới sự hướng dẫn của các giảng viên ĐHSB có các hình thức sau:

- Tổ chức cho sinh viên viết thu hoạch sau khi TTSP.
- Trao đổi rút kinh nghiệm ở nhóm và ở lớp.
- Giao lưu trao đổi giữa khóa trước và khóa sau.
- Báo cáo điển hình tại Hội nghị khoa học.
- Viết tổng kết dưới dạng tiểu luận, bài tập môn học và khóa luận tốt nghiệp.

### 2. TÁC DỤNG CỦA VIỆC TỔNG KẾT RÚT KINH NGHIỆM TTSP

Nếu như sau TTSP, sinh viên không tổng kết, rút kinh nghiệm hoặc chỉ làm qua loa chiếu lệ thì kết quả của TTSP sẽ rất hạn chế. Theo chúng tôi, việc hướng dẫn sinh viên tổng kết rút kinh nghiệm sau TTSP sẽ góp phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng đào tạo của Trường Sư phạm. Tổng kết, rút kinh nghiệm TTSP có các tác dụng sau:

- Giúp cho mỗi sinh viên có dịp ôn lại, hệ thống và khắc sâu các bài học kinh nghiệm đã thu được qua thực tế. Sinh viên có thời gian nghiền ngẫm kỹ hơn, sẽ hiểu đầy đủ, sâu sắc hơn nguyên nhân của các thành công hay thất bại của mình và các bạn.

---

\* Tiến sĩ Trường Đại học Sư phạm Tp.HCM.

– Tạo cơ hội cho sinh viên học hỏi lẫn nhau qua việc trao đổi trực tiếp, nghe báo cáo, đọc các bản tổng kết, đọc các sản phẩm nghiên cứu khoa học của các bạn về TTSP.

-- Tạo cơ hội cho sinh viên nâng cao khả năng nghiên cứu khoa học. Việc viết thu hoạch, tiểu luận, làm bài tập môn học và khóa luận tốt nghiệp về TTSP là các dạng hoạt động nghiên cứu khoa học rất thích hợp với năng lực của sinh viên, vừa giúp cho các em thêm kinh nghiệm để có những tiết dạy tốt, vừa rèn cho sinh viên khả năng nhận xét, phân tích, tổng hợp và tư duy sáng tạo.

– Giúp cho các cấp lãnh đạo (Trường, Khoa), các thầy cô hướng dẫn TTSP hiểu rõ hơn thực tế ở các trường thực tập, thấy rõ và đầy đủ hơn các mặt được và chưa được để có biện pháp xử lý đúng đắn, từ đó có thể nâng cao chất lượng công tác TTSP những năm tới.

### **3. MỘT SỐ KẾT QUẢ THU ĐƯỢC Ở KHOA HOÁ ĐHSB TP.HCM**

#### **3.1. Tổ chức cho sinh viên viết thu hoạch sau khi TTSP**

Năm học 2003 – 2004, chúng tôi đã tổ chức cho 227 sinh viên viết thu hoạch sau TTSP đợt 1 (dưới 2 dạng: bài thu hoạch và tiểu luận). Các bản thu hoạch được viết theo mẫu dưới đây:

#### **MẪU THU HOẠCH CỦA SINH VIÊN SAU KHI TTSP**

- Họ và tên, lớp:
- Trường thực tập:
- Thời gian thực tập:
- Giáo viên hướng dẫn giảng dạy:
- Lớp thực tập giảng dạy:
- Giáo viên hướng dẫn chủ nhiệm:
- Lớp thực tập chủ nhiệm:

#### **I. THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN**

1. Chuẩn bị của khoa và trường ĐHSB
2. Điều kiện cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm ở trường thực tập
3. Các thầy cô hướng dẫn

II. ĐÁNH GIÁ CÁC CÔNG VIỆC ĐÃ LÀM

(Các mặt đã làm tốt, chưa tốt, nguyên nhân, những bài học kinh nghiệm)

1. Soạn giáo án
2. Dự giờ (giáo viên hướng dẫn / giáo sinh thực tập)
3. Lên lớp (bài lý thuyết / luyện tập / thực hành)
4. Công tác chủ nhiệm
5. Hoạt động tập thể, quan hệ với các thầy cô trường phổ thông, với học sinh, phụ huynh học sinh ...
6. Tinh thần, thái độ khi TTSP, chấp hành nội quy ...

III. NHỮNG KỸ NIỆM SÂU SẮC KHI TTSP

IV. NHỮNG DỰ KIẾN TƯƠNG LAI (trong TTSP đợt 2 và khi ra trường)

V. GÓP Ý VỚI TRƯỜNG ĐHSPTP, TRƯỜNG THỰC TẬP, SỞ GD-ĐT

Giáo sinh thực tập  
(Ký và ghi rõ họ tên)

Sau đây là một số kết quả mà chúng tôi đã thu được:

**Bảng 1: Điểm số các bản thu hoạch TTSP của sinh viên**

Lớp	Số sinh viên	Điểm						
		<5	5	6	7	8	9	10
Hoá 3	55	0	1	11	20	12	9	2
Hoá 4 Cà Mau	62	0	0	3	20	23	15	1
Hoá 4 Đồng Nai	56	0	0	4	13	23	12	4
Hoá 4 Tiền Giang	54	0	0	1	8	25	16	4

**Bảng 2: Kết quả các bản thu hoạch TTSP tính % theo hạng**

Lớp	Số sinh viên	Hạng						
		Y-K	TB	%	K	%	G	%
Hoá 3	55	0	12	<b>21,82</b>	32	<b>58,18</b>	11	2,00
Hoá 4 Cà Mau	62	0	3	4,84	43	<b>69,35</b>	16	25,81
Hoá 4 Đồng Nai	56	0	4	7,14	36	<b>64,29</b>	16	28,57
Hoá 4 Tiền Giang	54	0	1	1,85	33	<b>61,11</b>	20	37,04

Bảng 2 cho thấy điểm thu hoạch TTSP của sinh viên ở cả 4 lớp đa số đạt loại khá và giỏi. Điều này thể hiện sự tích cực của sinh viên khi tham gia hoạt động này. Tuy nhiên với các lớp Hóa 4 Cà Mau, Đồng Nai, Tiền Giang (viết thu hoạch TTSP dưới dạng tiểu luận) điểm số cao hơn hẳn lớp Hóa 3 (viết dưới dạng bài thu hoạch).

**3.2. Trao đổi rút kinh nghiệm ở nhóm và ở lớp**

Chúng tôi đã tổ chức trao đổi rút kinh nghiệm ở nhóm và ở lớp, giao lưu trao đổi giữa lớp trước và lớp sau, chọn những sinh viên có thu hoạch và kết quả TTSP tốt báo cáo điển hình tại Hội nghị khoa học. Việc làm này mang lại nhiều lợi ích thiết thực nên sinh viên rất hứng thú và tự giác tham gia.

**3.3. Làm bài tập môn học và khóa luận tốt nghiệp về TTSP**

Nếu như các bản thu hoạch TTSP của sinh viên có chất lượng cao thì việc làm các đề tài nghiên cứu về TTSP sẽ có nhiều thuận lợi. Đây là một trong những thành công mà chúng tôi đã thu được. Nó giúp cho một giảng viên đại học có thể hướng dẫn nhiều sinh viên nghiên cứu khoa học. Mặt khác sinh viên nghiên cứu có được những thông tin phong phú và chính xác, đỡ vất vả khi điểu tra, tìm tư liệu. Chúng tôi đã chọn một số sinh viên khá giỏi năm 2 làm các bài tập môn học về tổng kết TTSP dựa vào các bản thu hoạch của sinh viên và các cuộc trao đổi phỏng vấn trực tiếp:

Stt	Họ và tên sinh viên	Lớp	Tên đề tài
1	Phan Trần Diệp Hương	Hóa 3	Thực tập sư phạm môn Hóa ở trường THPT
2	Nguyễn Võ Thu An	Hóa 3	Tổng kết TTSP đợt 1 lớp Hóa 3A năm 2003
3	Phan Thị Hồng Diễm	Hóa 3	Tổng kết TTSP đợt 1 lớp Hóa 3B năm 2003
4	Phạm Thị Phương Uyên	Hóa 2B	Các công việc cần chuẩn bị cho TTSP
5	Nguyễn Yến Phương	Hóa 2 Bạc Liêu	Tổng kết kinh nghiệm TTSP năm 2003 - Khoa Hóa ĐHSPTP. HCM
6	Đoàn Ngọc Anh	Hóa 2 Bạc Liêu	Tổng kết kinh nghiệm TTSP các lớp chính quy địa phương Khoa Hóa ĐHSPTP. HCM

**3.4. Những kinh nghiệm sinh viên đã tổng kết được sau TTSP**

*a) Các kinh nghiệm khi dự giờ*

- Trước tiên, giáo sinh cần phải tìm hiểu nội dung bài giảng, nắm được mục đích, yêu cầu của bài và các phương pháp có thể sử dụng.

- Cần chú ý các thầy cô dùng phương pháp dạy học gì, ở chỗ nào của bài.
- Quan sát cách trình bày bảng, cách vào đề, sử dụng các phương tiện dạy học, tác phong và cử chỉ của giáo viên khi đứng lớp.
- Học hỏi cách ứng xử các tình huống sư phạm.
- Sau khi dự giờ cần họp nhóm rút kinh nghiệm để biết được rõ và đầy đủ hơn ưu, khuyết điểm của người dạy, từ đó rút ra bài học cho bản thân.
- Cố gắng dự được nhiều giờ của các giáo viên có kinh nghiệm.

**b) Các kinh nghiệm khi soạn giáo án**

- Nghiên cứu thật kỹ sách giáo khoa và tài liệu tham khảo, nắm vững những nội dung cần phải truyền thụ cho học sinh.
- Xác định rõ trọng tâm cần khắc sâu cho học sinh.
- Giáo án phải sát với sách giáo khoa và trình độ học sinh: lớp có nhiều học sinh giỏi thì có thể nâng cao mở rộng kiến thức, lớp học trung bình thì nên đi đúng trọng tâm, không lan man.
- Chuẩn bị tốt hệ thống câu hỏi, các tình huống sư phạm cho giờ dạy.
- Soạn một số bài tập nhỏ ứng dụng để có thể lấp chỗ trống nếu dư giờ.
- Chuẩn bị những câu chuyện kể hóa học gây hứng thú cho học sinh.
- Soạn các chữ “thần”, câu nói khôi hài giúp cho học sinh dễ nhớ bài.

**c) Các kinh nghiệm về kiểm tra bài đầu giờ**

- Lựa chọn nội dung trọng tâm để soạn các câu hỏi kiểm tra, tùy thuộc vào đối tượng mà dùng câu hỏi dễ hay khó.
- Không nên hỏi quá nhiều nội dung, những câu hỏi quá dễ hay quá khó.
- Không để học sinh kéo dài giờ kiểm tra bài cũ, để cháy giáo án. Nếu học sinh không trả lời được thì cho về chỗ và gọi ngay học sinh khác cho ý kiến bổ sung.

**d) Các kinh nghiệm khi giảng bài mới**

- Trước khi bắt đầu dạy phải ổn định lớp. Nên dừng lại một phút để tập trung sự chú ý nếu lớp ồn do có nhiều học sinh nói chuyện riêng.

- Chú ý đến giọng nói sao cho rõ ràng, mạch lạc truyền cảm. Không nói lớn quá hay nhỏ quá, tốc độ vừa phải, lên xuống giọng đúng lúc tránh đều đều, dùng từ chính xác, tránh dùng tiếng địa phương.

- Tránh diễn giải nhiều, một mình đọc thoại, nên đan xen những câu hỏi ngắn gọn, dễ hiểu, nhắm vào trọng tâm của bài. Kết hợp việc giảng bài với việc gọi học sinh phát biểu, lên bảng viết phương trình phản ứng để tiết học thêm sinh động.

- Tuyệt đối khi giảng bài không được sai về kiến thức cơ bản. Bám sát giáo án đã soạn nhưng không cứng nhắc, không nhất thiết là phải dạy hết mọi nội dung trong sách giáo khoa. Không nên quá cầu toàn, tham lam, cần biết học sinh hiểu tới đâu là đủ.

- Đối với học sinh yếu nên cụ thể hóa các kiến thức trừu tượng cho dễ hiểu, hạn chế mở rộng nội dung bài học.

- Nhắc lại nhiều lần hoặc nhấn giọng ở những kiến thức quan trọng để học sinh ghi chép được đầy đủ. Cần dành ít nhất 3 phút cho phần củng cố bài cuối giờ, khắc sâu kiến thức trọng tâm của bài học.

- Bài giảng cần liên hệ với thực tế, nhất là trong phần điều chế và ứng dụng.

- Cần vô đề, chuyển từ phần này sang phần khác một cách logic ấn tượng, làm cho học sinh thấy được bài học là một chuỗi kiến thức liên tục.

- Không nên chỉ gọi các học sinh khá, giỏi phát biểu. Đối với câu dễ ta nên gọi đích danh những học sinh yếu để các em có cơ hội nói trước lớp. Không nên trả lời hết mọi thắc mắc của học sinh, xem đây là dịp tung kiến thức của mình ra, để cháy giáo án. Trường hợp học sinh đặt câu hỏi khó, không trả lời được nên nói thẳng với học sinh, tránh mất thời gian: để cô/thầy về nghiên cứu sau, thôi bây giờ chúng ta học bài tiếp nhé.

- Khi giảng bài nên nhìn thẳng vào mặt học sinh, bao quát toàn lớp học. Thi thoảng cần đi xuống dưới lớp để xem các em chép bài thế nào. Khi đi lại trên bục giảng cần cẩn thận tránh té ngã.

- Tạo sự thoải mái trong lớp học, tránh không khí nặng nề căng thẳng, nhưng kỷ luật lớp phải được bảo đảm. Nếu thấy các em mệt mỏi, không khí lớp buồn tẻ thì phải xen vào một câu chuyện vui hóa học cho thêm phần sinh động.

**e) Các kinh nghiệm trong giờ bài tập**

- Cuối giờ cần tóm tắt những kiến thức quan trọng rút ra từ các bài tập vừa học.
- Chú ý phân tích cách giải từng dạng bài tập, đúc kết những thủ thuật nhỏ cho học sinh để sử dụng những lần sau.
- Gọi học sinh lên sửa bài tập, chú ý quan sát ngay từ đầu để phát hiện ngay chỗ sai của học sinh. Những chỗ sai không xóa đi mà nên sửa bằng phấn đỏ lên trên, để học sinh dễ nhận thấy rõ.
- Để giờ bài tập thêm sinh động, có thể ra bài tập cho cả lớp, 10 bài nhanh nhất sẽ có điểm thưởng, và sau đó gọi một học sinh xung phong lên sửa bài rồi cho điểm.

**g) Các kinh nghiệm về cách trình bày bảng**

- Trình bày bảng rõ ràng, khoa học để học sinh ghi chép bài dễ dàng. Những ý chính, quan trọng, các phương trình phản ứng nhất thiết phải ghi lên bảng (tránh đọc miệng) để học sinh ghi chép được chính xác. Nhưng cũng không nên viết lên bảng quá nhiều vấn đề, học sinh dễ bị rối. Tận dụng phần giữa bảng vì hai bên rìa nhìn dễ bị lóa.
- Viết đúng thuật ngữ, danh pháp hóa học, tránh sai những kiến thức cơ bản. Cần quy ước với học sinh chữ viết tắt thường dùng.
- Phối hợp màu sắc hài hòa: đề bài và những điểm cần lưu ý - màu đỏ; các tiêu đề mục - màu vàng; còn lại - màu trắng. Chú ý chọn những màu nổi bật với màu bảng.
- Khi lau bảng nên để lại những phần quan trọng để tổng kết cuối tiết học. Không dùng tay xóa bảng, phải xóa từ trên xuống từ trái qua phải, chú ý chờ học sinh ghi vào tập xong mới xóa.
- Kết hợp lời nói với viết bảng, không nên chỉ toàn viết bảng, không khí lớp học bị chết. Khi viết bảng không nên cúi khom khom, quay lưng về phía học sinh.

**h) Các kinh nghiệm về tác phong trên lớp**

- Luôn bình tĩnh tự tin, đến lớp đúng giờ, ăn mặc lịch sự, gọn gàng.
- Tạo ấn tượng tốt ban đầu với học sinh khi bước vào lớp: cười khi chào học sinh, vẻ mặt thân thiện, tươi vui tạo cảm giác dễ gần. Buổi đầu tiên cần giới thiệu tên và sơ lược về bản thân mình.

- Khi tiếp xúc với học sinh không nên tỏ ra dễ dãi cũng đừng quá nghiêm khắc, thể hiện tình cảm của mình để học sinh có cảm giác dễ gần.

- Chú ý cách xưng hô, tránh xưng anh/chị - em, phải xưng là thầy/cô - em, vì cách xưng hô góp phần xác định vị thế của giáo viên.

#### *1) Các kinh nghiệm về tổ chức và điều khiển lớp*

- Thuộc tên học sinh trong lớp (chú ý các em giỏi, các em cá biệt, và ban cán sự lớp). Chủ động tiếp xúc, tạo tình cảm thương yêu chân thành với học sinh (có thể gặp các em đầu giờ, giờ ra chơi hoặc ngoại khóa).

- Công nhận những tiến bộ dù rất nhỏ của các em, khen ngay trước lớp những em có ý thức học tập, tiến bộ rõ rệt. Thường xuyên theo dõi sổ đầu bài để kịp thời chấn chỉnh những vi phạm kỷ luật.

- Học sinh rất ghét bị mắng chửi trước lớp, ghét việc giáo viên chỉ quan tâm đến thứ hạng mà không quan tâm đến chúng. Có việc gì khó khăn cần từ từ giải quyết, tìm hiểu rõ nguyên nhân rồi mới đưa ra quyết định xử lý. Phải công bằng, bình đẳng, khen thưởng xử phạt phân minh. Đối với học sinh cá biệt, sự quan tâm chăm sóc, yêu thương thật lòng của giáo viên sẽ làm cho các em dễ nghe lời hơn, đặc biệt là phải khéo léo vì chúng rất dễ tự ái.

- Đề ra kế hoạch học tập và thi đua cho cả lớp trong tuần tới, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng đối tượng. Phát động những cuộc thi đua giữa các tổ trong tuần về mặt học tập, nội quy... tổng kết, khen thưởng và xử phạt kịp thời.

- Chú ý bồi dưỡng cách làm việc cho đội ngũ tự quản, ban cán sự lớp, có liên hệ chặt chẽ với ban cán sự để nắm vững tình hình. Đến lớp đầu giờ mỗi buổi học (dù không có tiết dạy) để đôn đốc, nhắc nhở học sinh.

### **3.5. Nhận thức về nghề nghiệp và hình thành nhân cách người giáo viên**

Phần lớn các bản thu hoạch, trong phần “NHỮNG KÝ NIỆM SÂU SẮC KHI TTSP” sinh viên đều thổ lộ tình cảm của mình là qua TTSP thấy yêu mến, gắn bó với nghề nghiệp hơn. Rất nhiều sinh viên thấy tự hào và xúc động khi được học sinh gọi mình là thầy, cô giáo. Sau đây là một số tâm sự của các giáo viên:

- Trần Thị Hồng Yến – lớp Hóa IV Tiền Giang

*Đó là một buổi chiều thứ bảy không thể nào quên khi cùng các em học sinh đến thăm gia đình một bạn trong lớp, đường đi rất quanh co và là đường ruộng chỉ vừa đủ cho một chiếc xe. Do không quen, nên sau một hồi tôi chạy xe*



“*ẹo qua ẹo lại*” cả người lẫn xe đều rơi tõm xuống ruộng. Các em học sinh đã cùng nhau kéo cô lấm lem bùn đất lên mà không ai dám cười. Các em chỉ nói “*sau này cô sẽ không quên vùng đất quê em*”. Khi về thật không may trời đổ mưa, cả cô trò đều phải dắt xe dắt bộ đi mấy cây số đường ruộng để ra được lộ lớn. Ai cũng tranh nhau dắt xe cho cô vì lần này cô mà té ruộng nữa là hết đường kéo lên. Nhìn lũ học trò rông rảnh tay xách dép, ống quần xắn cao, xe thì trượt lên trượt xuống... không ai có thể nhìn được cười. Nhưng với chúng tôi đó là những kỉ niệm đẹp mà tôi không thể nào quên được. Tôi thấy như mình vừa tìm được một thứ gì đó vô cùng quý giá, và đó là những tình cảm thân thương nhất của học trò dành cho tôi trong những ngày đầu tiên dạy học. Những tình cảm ấy đã nung nấu trong lòng tôi những ước mơ, niềm tin vào nghề nghiệp thiêng liêng và cao quý mà mình đã chọn.

- **Bùi Thị Thanh Vân – lớp Hóa IV Tiền Giang**

*Cảm xúc không thể nói hết bằng lời. Tôi chỉ có thể nói rằng tôi thật sự hạnh phúc khi đứng trên bục giảng. Từ bục giảng tôi nhìn xuống, tôi bắt gặp ánh mắt các em nhìn tôi ngây thơ, kính trọng và tràn đầy niềm tin. Khi ấy dường như có một động lực vô hình thúc đẩy tôi dạy tốt hơn nữa. Tôi nghĩ rằng không ngành nào có được hạnh phúc như ngành của tôi. Không chỉ là hạnh phúc vì làm tốt công việc mà tôi còn nhận được nhiều tình cảm giữa thầy và trò - một thứ tình cảm mà tiền bạc không thể nào mua được.*

- **Trần Hồng Nhung – lớp Hóa 4 Cà Mau**

*Thầy trò chúng tôi phải nghẹn ngào nhìn nhau chia tay. Khung cảnh lớp thật im lặng, im lặng một cách đáng sợ. Lớp trưởng đã thay mặt lớp nói lên tâm tư tình cảm của lớp đối với tôi, thật cảm động vô cùng khi nghe cả lớp đồng thanh nói “*cô ơi nếu rảnh cô hãy về thăm lớp, chúng em luôn mong cô*”, còn tôi cứ nghẹn ngào không nói lên lời.*

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Quy định bổ sung để thực hiện Quy chế TTSP (Ban hành theo Quyết định số 360/QĐ của Bộ Giáo dục của Bộ Giáo dục ngày 10.4.1985). Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh 2002.
2. Một số biện pháp nâng cao chất lượng bài lên lớp của sinh viên khoa Hóa trường Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh trong thực tập sư phạm. Đề tài nghiên cứu khoa học cấp bộ mã số B2002 – 23 – 35. TS. Trịnh Văn Biều (Chủ nhiệm đề tài).

**Tóm tắt:**

**Hướng dẫn sinh viên tổng kết rút kinh nghiệm sau thực tập sư phạm  
– một việc làm cần thiết để nâng cao chất lượng đào tạo**

Hướng dẫn sinh viên tổng kết rút kinh nghiệm sau TTSP có nhiều hình thức đa dạng và phong phú. Công việc này có rất nhiều tác dụng đặc biệt là giúp sinh viên hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ của người giáo viên khi đi TTSP đợt 2 và khi ra trường.

**Abstract:**

**Guiding students the ways to benefit from pedagogical field trips  
– a necessary activity to upgrade quality of training**

There are plentiful and diversified forms to guide students the ways to benefit from pedagogical field trips. This activity has a lot of impacts, especially the one that helps students aware of their missions of teaching.